

BCH ĐOÀN TỈNH BẾN TRE

Số:1477-CV/TĐTN-ĐKTHTN

"Về việc Báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Quyết định 290-QĐ/TW, ngày 25/02/2010 về Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị"

ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH

Bến Tre, ngày 10 tháng 4 năm 2020

- Kính gửi:**
- Ban Thường vụ các Huyện, Thành đoàn;
 - Ban Thường vụ Đoàn Thanh niên Công an tỉnh;
 - Ban Thường vụ Đoàn khối Cơ quan – Doanh nghiệp tỉnh;
 - Đoàn tương đương, Đoàn trường học trực thuộc.

Căn cứ Công văn số 943-CV/BDVTU của Ban Dân vận Tỉnh ủy "về việc Báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Quyết định 290-QĐ/TW, ngày 25/02/2010 về Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị". Ban Thường vụ Tỉnh đoàn đề nghị các đơn vị quan tâm thực hiện một số nội dung cụ thể như sau:

1. Rà soát, báo cáo kết quả 10 năm thực hiện Quyết định số 290-QĐ/TW, ngày 25/02/2010 về Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị (gọi tắt là Quyết định 290) và Quyết định 1669-QĐ/TU, ngày 27/5/2010 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc ban hành Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị (gọi tắt là Quyết định 1669) tại đơn vị mình (theo Đề cương và Phụ lục số liệu gửi kèm).

2. Đề nghị các đơn vị gửi Báo cáo về Ban Thường vụ Tỉnh đoàn qua Ban Đoàn kết tập hợp Thanh niên Tỉnh đoàn (tầng 8, Tòa nhà Mặt trận và các Đoàn thể tỉnh, số 58, đường 3/2, phường An Hội, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre; gmail: bandkthtnbentre@gmail.com, số điện thoại: 02753.818.117) trước ngày 23/4/2020.

Trên đây là Công văn về việc "Báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Quyết định 290-QĐ/TW, ngày 25/02/2010 về Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị". Ban Thường vụ Tỉnh đoàn đề nghị các đơn vị quan tâm gửi Báo cáo đảm bảo tiến độ.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Thường trực Tỉnh đoàn;
- Ban ĐKTHTN Tỉnh đoàn;
- Lưu VT.

TM. BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ĐOÀN

PHÓ BÍ THƯ



Võ Tuấn Thông



ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH

Bến Tre, ngày 10 tháng 4 năm 2020

ĐỀ CƯƠNG

Báo cáo kết quả 10 năm thực hiện Quyết định 290-QĐ/TW, ngày 25/02/2010 về Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị

I. Công tác triển khai

- Các văn bản triển khai, hình thức triển khai; số cuộc, số lượt.
- Nêu những nét mới, sáng tạo trong công tác triển khai thực hiện Quyết định số 290 và Quyết định 1669. Công tác tuyên truyền, quán triệt nâng cao nhận thức của các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền và hệ thống chính trị liên quan đến Quyết định 290 và Quyết định 1669.
- Tình hình dư luận xã hội liên quan đến việc triển khai thực hiện Quyết định 290 và Quyết định 1669.

II. Kết quả thực hiện

1. Đánh giá kết quả thực hiện các nội dung theo Quyết định 1669:
 - Trách nhiệm lãnh đạo của các cấp ủy, tổ chức đảng trong lãnh đạo thực hiện Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị, nhất là Ban Dân vận cấp huyện, thành phố và Khối vận cấp xã, phường, thị trấn;
 - Trách nhiệm của cơ quan nhà nước các cấp;
 - Các hoạt động và hiệu quả triển khai trong hệ thống Đoàn – Hội các cấp.
2. Đánh giá tác động của việc thực hiện Quyết định 1669: đối với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế - xã hội; xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức; xây dựng chính quyền và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.
3. Công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quyết định 1669

III. Đánh giá chung

1. Kết quả đạt được; hạn chế và nguyên nhân; bài học kinh nghiệm
2. Những bất cập, vướng mắc trong quá trình thực hiện (nếu có)
3. Đề xuất – kiến nghị (nếu có)
4. Những nhiệm vụ, giải pháp của đơn vị trong thời gian tới

PHỤ LỤC

Số liệu tổng hợp 10 năm thực hiện Quyết định 290 và Quyết định 1669

1. Số văn bản lãnh đạo, chỉ đạo công tác dân vận sau khi có Quyết định 290 và Quyết định 1669

- Cấp huyện và tương đương:

- Cấp cơ sở và tương đương:

2. Xây dựng Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị tại địa phương, đơn vị

- Cấp huyện và tương đương:

- Cấp cơ sở và tương đương:

3. Chức danh cán bộ được phân công phụ trách công tác dân vận hiện nay (đối với hệ thống Đoàn – Hội)

Cấp huyện, thành phố:

4. Công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quyết định 290 và Quyết định 1669 (cộng 10 năm)

- Cấp huyện và tương đương:

+ Số đoàn:

+ Số đơn vị kiểm tra:

- Cấp cơ sở và tương đương:

+ Số đoàn:

+ Số đơn vị kiểm tra:

5. Số mô hình, điển hình “Dân vận khéo” (cộng 10 năm)

- Cấp huyện và tương đương:

- Cấp cơ sở và tương đương:

6. Tỷ lệ % đơn thư khiếu nại, tố cáo được giải quyết hàng năm (nếu có)

7. Tỷ lệ % vụ việc phức tạp được giải quyết hàng năm (nếu có)

* **Lưu ý:** mục nào không có thì ghi “không”